

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HSST  
Ngày 28-3-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quân Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Hồng Gấm;

2. Ông Ngô Văn Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/HSST-QĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị Huy N (tên gọi khác N Xù), sinh ngày 13/12/1997, tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Khu x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Khu phố x, phường L, quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; bị cáo có 05 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 26/11/2017 đến ngày 28/12/2017 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Thị Khánh U, sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Khu x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Khu phố x, phường L, quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Phạm Văn L sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; bị cáo có 05 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1997; chồng Đinh Quốc T, sinh năm 1987; có 01 con sinh năm 2009, bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Nguyễn Cao M, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: Số xxx, tổ y, Tân M, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Huy T, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1997; địa chỉ thường trú: Tổ x, Bền T, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Tổ x, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Ông Đỗ Nhất K, sinh năm 1996; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 25/11/2017, Phạm Thị Huy N, Phạm Thị Khánh U, Nguyễn Hoàng S và Đỗ Nhất K đến quán “Cây Bàng” tại khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh ăn uống. Khoảng 01 giờ ngày 26/11/2017 nghỉ tính tiền ra về, lúc này N chở S bằng xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số 48H1 – 119.59, K chở U và cháu N (con của U) bằng xe máy hiệu Honda Air Blade biển số 66P1 – 068.88. Khi N chở S chạy đến vòng xoay thuộc tổ 7, khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, do không đội mũ bảo hiểm và có dấu hiệu nghi vấn nên tổ tuần tra của công an tỉnh Bình Dương ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra nhưng N vẫn điều khiển xe chở S chạy tiếp. Lúc này đồng chí Phạm Huy T và đồng chí Nguyễn Phương Q đuổi theo khoảng 500m đến trước đường ký túc xá khu A của Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, thuộc khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì dừng được xe của N và S, đồng chí T xuống xe và yêu cầu N xuất trình giấy tờ để kiểm tra thì N không chấp hành mà chửi tục “chúng mày đéo có quyền kiểm tra, tao đéo cho chúng mày kiểm tra...” và yêu cầu tổ tuần tra chứng minh lỗi vi phạm. Khoảng 05 phút sau, Đỗ Nhất K chở U và cháu N đến và dừng xe xin tổ tuần tra bỏ qua đồng thời U gọi điện cho Nguyễn Hoàng H nói sự việc S bị bắt xe và nói H mang giấy tờ đến, nghe điện thoại xong thì H đi bộ ra chỗ lực lượng tuần tra đang làm nhiệm vụ. Tại đây khi được tổ tuần tra thông báo lỗi vi phạm và yêu cầu chấp hành kiểm tra thì N, U đôi co tranh cãi với các đồng chí trong đội tuần tra, lúc này anh Huỳnh Ngọc T đang làm nhiệm vụ thấy N, U có hành vi chửi, không chấp hành việc kiểm tra nên dùng điện thoại nhãn hiệu Oppo R 8001 để ghi hình lại sự việc thì Nguyễn Hoàng H nói “Anh không có quyền quay” đồng thời H dùng tay gạt làm rơi điện thoại của đồng chí T xuống đất rồi bỏ chạy được 10m thì bị các đồng chí trong tổ tuần tra đuổi theo bắt giữ. Đồng chí T nhặt điện thoại lên tiếp tục ghi hình hành vi chửi lực lượng tuần tra của N và U thì N xông vào dùng tay nắm cổ áo, dùng tay cào xé rách chiếc áo trang phục của đồng chí T, thấy hành vi của N nắm áo giằng co với anh T thì trung úy Nguyễn Cao M đến giữ N lại, lúc này U tiếp tục chửi tục rồi xông vào dùng chân đạp anh M, dùng tay quơ cào nhưng đồng chí M né tránh được nên không trúng. Sau đó N và U bỏ trốn đến sáng cùng ngày thì đến Cơ quan

công an phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với hành vi của Nguyễn Hồng H dùng tay gạt rơi điện thoại của anh T rồi bỏ chạy làm điện thoại nứt màn hình, xét thấy hành vi của Nguyễn Hồng H chưa đủ yếu tố cấu thành tội Chống người thi hành công vụ nên cơ quan điều tra không khởi tố mà ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi cản trở theo điểm a khoản 2, điều 20 nghị định số 167 ngày 12/01/2013 của Chính phủ.

Đối với hành vi vi phạm luật giao thông không đội mũ bảo hiểm của Phạm Thị Huy N, ngày 27/12/2017 công an phường Đông Hòa đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 400.000 đồng.

Cáo trạng số 52/QĐ- KSĐT ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Phạm Thị Huy N, Phạm Thị Khánh U về “Tội chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo Phạm Thị Huy N mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Phạm Thị Khánh U từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đồng chí Huỳnh Ngọc T không yêu cầu bồi thường thiệt hại sau và trước của điện thoại bị hư hỏng nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 26/11/2017, tại đoạn đường trước Ký túc xá khu A của Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, thuộc khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Phạm Thị Huy N và Phạm Thị Khánh U đã có hành vi chửi tục, dùng vũ lực chống lại lực lượng tuần tra công an tỉnh Bình Dương đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an

ninh trật tự theo kế hoạch số 52/KH-CAT-PK20 ngày 20/11/2017 của Phòng cảnh sát Cơ động công an tỉnh Bình Dương, làm rách áo của đồng Huỳnh Ngọc T khi đang thực hiện nhiệm vụ.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi sử dụng vũ lực để chống đối, cản trở người có trách nhiệm thi hành công vụ của các bị cáo Phạm Thị Huy N, Phạm Thị Khánh U là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 52/QĐ– KSĐT ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố các bị cáo Phạm Thị Huy N, Phạm Thị Khánh U về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng thể hiện sự không tuân thủ và xâm phạm hiệu lệnh của người có thẩm quyền; xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan nhà nước; xem thường pháp luật và chuẩn mực đời sống xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi chống người thi hành công vụ trong thời gian qua diễn biến phức tạp và ngày càng phổ biến trên diện rộng, trong đó có địa bàn thị xã Dĩ An, có thể xem đây là loại côn đồ mới. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm mà các bị cáo thực hiện; hậu quả xảy ra và nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật xã hội chủ nghĩa, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Trong vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn nên không được xem như là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội các bị cáo đầu thú.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Phạm Thị Huy N, Phạm Thị Khánh U có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự, là người có nghề nghiệp ổn định.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo, xét hiện nay hiện tượng chống người thi hành công vụ trên cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã Dĩ An diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng, hành vi của các bị cáo là manh động, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên đề nghị áp dụng loại hình phạt là tù có điều kiện đối với các bị cáo là chưa phù hợp, không đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo cũng như đối với những người khác có ý định thực hiện hành vi tương tự; xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo đối với mức hình phạt như đề nghị là quá nghiêm khắc, các bị cáo phạm tội do nhất thời, có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình, bị cáo U có con nhỏ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử hình phạt thấp hơn mức đề nghị.

[7] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Huy N, Phạm Thị Khánh U phạm “Tội chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Huy N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 26/11/2017 đến ngày 28/12/2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Khánh U 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Các bị cáo Phạm Thị Huy N và Phạm Thị Khánh U, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (05);
- THA hình sự (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Quân Vương**